

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy Hà Nội về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 về Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Thông báo số 04/TB-VPCP ngày 08/01/2024 của Văn phòng Chính phủ Thông báo kết luận Phiên họp tổng kết hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số; Công văn số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh.

UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch “Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh năm 2024”, trong đó xác định chủ đề chung năm 2024 là “Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số” với trọng tâm là “Quản trị dựa trên dữ liệu số”; cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

1.1. Hoàn thiện một số cơ chế, chính sách về khai thác, chia sẻ dữ liệu, hạ tầng lưu trữ dùng chung của Thành phố.

1.2. Hoàn thành triển khai hạ tầng số trong các cơ quan nhà nước Thành phố; Triển khai cung cấp dữ liệu mở của chính quyền Thành phố theo lộ trình để thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

1.3. Tăng chỉ số xếp hạng chuyển đổi số cấp tỉnh của thành phố Hà Nội.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

(Các mục tiêu, chỉ tiêu kèm phân công thực hiện tại Phụ lục đính kèm).

II. NHIỆM VỤ

1. Phát triển Chính quyền số

1.1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức

- Triển khai thiết lập các kênh truyền thông để các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố và tổ chức, doanh nghiệp, người dân tích cực hưởng ứng tham gia chuyển đổi số, xây dựng, quản lý, giám sát và vận hành thành phố thông minh; phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai các hoạt động của đơn vị và địa bàn phụ trách hướng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia theo chủ đề năm và Kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

1.2. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Xây dựng quy chế khai thác, chia sẻ dữ liệu của Thành phố; quy chế sử dụng hạ tầng lưu trữ dữ liệu của Thành phố;

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và tổ chức triển khai chuyển đổi số trên địa bàn và tại các cơ quan, đơn vị; bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ;

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và xây dựng quy chế, quy định của Thành phố về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền điện tử phù hợp với định hướng của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành và tình hình triển khai thực tế của Thành phố, gồm:

+ Xây dựng Kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố phiên bản 3.0 bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0 do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

+ Rà soát, xây dựng cơ chế chính sách thuộc thẩm quyền của Thành phố để đảm bảo thi hành Luật Giao dịch điện tử.

+ Cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu Thành phố (khi có điều chỉnh, phát sinh); tổ chức triển khai mở dữ liệu của Thành phố theo lộ trình.

+ Ban hành quy chế về quản lý, vận hành các hệ thống thông tin của Thành phố đảm bảo phù hợp tiến độ triển khai các hệ thống.

+ Hoàn thành và tổ chức triển khai Đề án “Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

+ Triển khai đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước Thành phố theo Bộ chỉ số của Thành phố ban hành.

- Rà soát, điều chỉnh Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 17/3/2021 về triển khai thực hiện Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”.

1.3. Phát triển hạ tầng số

- Duy trì, phát triển hạ tầng đường truyền mạng WAN, mạng Internet cho các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn; kết nối với Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; Tổng đài nhắn tin phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của thành phố Hà Nội.

- Triển khai Trung tâm dữ liệu chính phục vụ triển khai Chính quyền số theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, có khả năng kết nối, chia sẻ theo quy định; duy trì hoạt động Trung tâm dữ liệu Nhà nước tại số 185 Giảng Võ.

- Hình thành một số thành phần cơ bản của Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội trên cơ sở đề án “Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được phê duyệt.

- Nghiên cứu, đề xuất Đề án tổng thể về quản lý hệ thống camera giám sát tập trung của Thành phố.

- Duy trì, mở rộng Hệ thống Hợp giao ban trực tuyến của Thành phố theo quy định.

- Nâng cấp, mở rộng, hoàn thiện hạ tầng CNTT đảm bảo phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước của Thành phố và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai Chuyển đổi IPv6 cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023.

- Phối hợp với Cục Viễn thông, UBND các quận, huyện, thị xã và các doanh nghiệp viễn thông tổ chức, rà soát các điểm, khu vực lùm sóng hoặc các điểm, khu vực chất lượng mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps (đo lường bằng công cụ iSpeed do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp) để xây dựng phương án đầu tư, bổ sung hạ tầng nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ mạng, đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân.

- Tiếp tục triển khai phát triển hạ tầng Bưu chính - Viễn thông phục vụ Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 27/7/2021 để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra; phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội rà soát, tổng hợp danh sách hộ gia đình là hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có điện thoại thông minh và đề xuất sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông có văn bản hướng dẫn hỗ trợ từ Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021.

- Tiếp tục duy trì các hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT dùng chung của Thành phố ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng việc rà soát, đánh giá, bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin mạng; đảm bảo hạ tầng kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai các mô hình của Kế hoạch 270/KH-UBND ngày 14/11/2023 của UBND Thành phố.

1.4. Phát triển nền tảng, hệ thống

- Duy trì, vận hành, khai thác hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Thành phố và các hệ thống thông tin (HTTT)/cơ sở dữ liệu (CSDL) Quốc gia, của các Bộ, ngành.

- Triển khai Hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố và kết nối, chia sẻ thông tin với Hệ thống đảm bảo an toàn thông tin của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông theo

quy định.

- Phát triển hệ thống quản trị công việc tổng thể của Thành phố (khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông), hệ thống cho phép người sử dụng (toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước từ cấp Thành phố đến cấp xã) đăng nhập một lần, trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng về thư điện tử, văn bản điện tử, lịch làm việc, họp trực tuyến, đôn đốc, nhắc việc, chia sẻ tệp tin và các chức năng khác hỗ trợ công vụ.

- Triển khai ứng dụng Nền tảng Trợ lý ảo thuộc 3 nhóm: Trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức; Trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Trợ lý ảo phục vụ người dân theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Phát triển Hệ thống tổng hợp, phân tích dữ liệu của Thành phố, phục vụ kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu để phát triển Chính quyền số và xử lý, phân tích, tạo ra các giá trị mới phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số.

1.5. Phát triển dữ liệu số

- Phối hợp các Bộ, ngành duy trì, phát triển CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành theo hướng dẫn của Bộ, ngành.

- Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ Thành phố bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ; trong đó tập trung một số cơ sở dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực: tài chính, bảo hiểm, tư pháp - hộ tịch, y tế, tài nguyên - môi trường, nông nghiệp; lao động, việc làm, an sinh xã hội; giáo dục và đào tạo, công thương, quy hoạch kiến trúc, du lịch, văn hóa - thể thao, dân tộc và các dữ liệu chuyên ngành liên quan khác.

- Triển khai mở dữ liệu theo lộ trình của Thành phố nhằm công khai minh bạch các thông tin cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu.

- Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), ưu tiên triển khai đối với các dịch vụ công thiết yếu nêu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Tích hợp chữ ký số vào Cổng dịch vụ công của Thành phố để người dân, doanh nghiệp thực hiện các DVCTT trên môi trường mạng; sử dụng chữ ký số cá nhân (ưu tiên ký số từ xa theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 03/2022) để cung cấp DVCTT toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử như: hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử,...; khai thác hiệu quả chữ ký số của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công của Thành phố.

- Triển khai cung cấp DVCTT theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và DVCTT của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, ưu tiên đặc biệt nhiệm vụ kết nối, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan nhà nước để tự động điền các thông tin vào biểu mẫu điện tử và cắt giảm thành phần hồ sơ, bảo đảm

nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện DVCTT.

1.6. Phát triển ứng dụng, dịch vụ

- Phục vụ người dân và doanh nghiệp

+ Tiếp tục triển khai, duy trì, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố, kết nối Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác; phát triển các DVCTT dựa trên nhu cầu người dân, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như: trợ lý ảo, trả lời tự động; Tích hợp hệ thống xác thực qua VNeID vào Cổng Dịch vụ công Thành phố, cho phép người dân sử dụng VNeID có thể sử dụng các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công Thành phố.

+ Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và DVCTT.

+ Xây dựng Cổng dữ liệu thành phố Hà Nội và kho dữ liệu dùng chung.

+ Đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan Thuế đối với các hóa đơn được khởi tạo, từ máy tính tiền. Các ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán... trên địa bàn Thành phố phối hợp Cục Thuế thành phố Hà Nội đẩy mạnh các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (Internet banking, mobile money, POS...) để tăng cường nộp thuế điện tử đối với cá nhân, hộ kinh doanh; tăng cường triển khai chuyển đổi số trong hoạt động chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan.

+ Duy trì, đảm bảo Cổng/Trang thông tin điện tử của Thành phố và các cơ quan nhà nước Thành phố theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và DVCTT của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng trên cơ sở hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Triển khai các ứng dụng, dịch vụ chuyên ngành phục vụ người dân doanh nghiệp, cụ thể trong các lĩnh vực: du lịch, văn hóa thể thao, giao thông vận tải, y tế, giáo dục, tài nguyên môi trường, quy hoạch kiến trúc, xây dựng, công thương, kế hoạch đầu tư, nông nghiệp và phát triển nông thôn...

+ Triển khai mở rộng Zalo, kênh giao tiếp số kết nối giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp thuận tiện, nhất quán và xuyên suốt cho người dân, doanh nghiệp khi giao tiếp với chính quyền qua các hình thức khác nhau (ứng dụng di động, cổng thông tin điện tử, tổng đài, mạng xã hội).

+ Tiếp tục duy trì vận hành các ứng dụng, dịch vụ đã được triển khai, phục vụ người dân hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn Thành phố.

+ Phối hợp các Bộ, ngành triển khai giải pháp, phát triển các ứng dụng theo yêu cầu của các ngành phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ

+ Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối ba cấp hành chính từ Thành phố đến cấp xã và với Trung ương để phục vụ Chính phủ số.

+ Tiếp tục duy trì, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của Thành phố phục vụ sự chỉ đạo, điều hành, kịp thời, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp và kết nối với các HTTT/CSDL của Chính phủ theo yêu cầu.

+ Xây dựng Phần mềm đánh giá chuyên đổi số của các cơ quan nhà nước Thành phố.

+ Triển khai giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến, kết nối hệ thống thông tin của cơ quan quản lý với hệ thống thông tin của đối tượng quản lý để thu thập tự động dữ liệu theo quy định của pháp luật phục vụ cho công tác quản lý nhà nước.

+ Duy trì, xây dựng, phát triển các ứng dụng chuyên ngành (ứng dụng các công nghệ tiên tiến sử dụng trí tuệ nhân tạo như trợ lý ảo, ...) phục vụ nội bộ các cơ quan nhà nước của Thành phố tại các cấp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài Thành phố theo nhu cầu.

+ Tiếp tục hỗ trợ kinh phí nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan đảng, đoàn thể chính trị của Thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, các ngành, đơn vị sự nghiệp, hiệp quản của Thành phố trên cơ sở rà soát, đề xuất của đơn vị, ý kiến của ngành dọc theo quy định.

1.7. An toàn thông tin mạng

- Tổ chức xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt theo thẩm quyền;

- Hoàn thành đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng cho các trang, cổng TTĐT của cơ quan nhà nước.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho HTTT theo quy định và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức cuộc diễn tập thực chiến, ưu tiên diễn tập đối với HTTT cấp độ 3 trở lên.

- Tiếp tục duy trì bản quyền các thiết bị tường lửa và phần mềm phòng chống mã độc.

2. Phát triển kinh tế số

2.1. Đẩy mạnh phát triển 04 loại hình doanh nghiệp công nghệ số, trong đó tập trung thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội.

2.2. Tham mưu với UBND Thành phố các cơ chế đặc thù thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2.3. Tổng kết, đánh giá, nghiên cứu, đề xuất phát triển Vườn ươm Doanh nghiệp CNTT đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội, giữ vai trò nòng cốt, là mô hình để phát triển các vườn ươm đổi mới sáng tạo khác, góp phần phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Hà Nội.

2.4. Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố ứng dụng công nghệ số thúc đẩy mạnh mẽ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về kinh doanh trên nền tảng số, hệ thống trực tuyến, dịch vụ trực tuyến, tạo môi trường phát triển kinh tế trên Internet và các loại hình kinh doanh mới.

2.5. Trong 3 thành phần của kinh tế số (kinh tế số ICT, kinh tế số nền tảng, kinh tế số ngành), tương lai “kinh tế số nền tảng” và “kinh tế số ngành” sẽ là những thành phần có tốc độ tăng trưởng nhanh và có đóng góp lớn vào tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của Thành phố trong tương lai. Kinh tế số nền tảng là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế số ngành. Một số nhiệm vụ tập trung:

- Tổ chức hình thành “Mạng lưới liên kết các tỉnh, thành phố trong Vùng Thủ đô phát triển kinh tế số bền vững”, trong đó thành phố Hà Nội là hạt nhân. *(Thực hiện Luật Thủ đô và Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, việc hình thành mạng lưới liên kết các tỉnh, thành phố trong Vùng Thủ đô phát triển kinh tế số bền vững là cần thiết trong giai đoạn tới để tạo thế mạnh cho Hà Nội về phát triển kinh tế số trong cả nước và trong khu vực).*

- Tiếp tục phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực được ưu tiên lựa chọn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo nguyên tắc “Cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh đóng vai trò nòng cốt và người dân tham gia tích cực trong việc phát triển kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực”.

3. Phát triển xã hội số

3.1. Hình thành công dân số và văn hóa số

- Tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng số cơ bản, kỹ năng số nâng cao, kỹ năng kỹ thuật cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin, chuyên trách chuyên đổi số và công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan thuộc Thành phố.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ số mà trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Hướng dẫn người dân về các kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để có thể tự bảo vệ tài khoản, dữ liệu của mình trên không gian số.

- Tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng số cơ bản, kỹ năng số nâng cao, kỹ năng kỹ thuật cho người lao động trong các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng nội dung tài liệu đào tạo trực tuyến về kỹ năng số phù hợp với chuẩn kỹ năng số và khung kỹ năng số quốc gia, cho phép người dân truy cập để tự học các kỹ năng số; tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kỹ năng số rộng rãi cho lực lượng lao động, trong đó chú trọng đến đối tượng thanh niên; hướng tới phổ cập kỹ năng số trong toàn dân.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân về Chuyển đổi số, sử dụng các DVCTT và các dịch vụ số khác theo nhu cầu.

- Triển khai các sáng kiến thúc đẩy thành toán số không dùng tiền mặt như: làng số, xã số, khu phố không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.

- Tổ chức đào tạo đạt chuẩn kỹ năng số cho sinh viên, học sinh trong các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục phổ thông.

- Triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng VNeID, là danh tính số, có giá trị tương đương thẻ Căn cước công dân.

3.2. Kết nối số

- Phát triển mạng di động 4G, 5G, băng rộng cố định, các dịch vụ viễn thông, Internet tạo điều kiện thuận lợi cho người dân kết nối mạng.

- Tiếp tục triển khai phát triển hạ tầng Bưu chính - Viễn thông phục vụ Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 27/7/2021 để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra; phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội rà soát, tổng hợp danh sách hộ gia đình là hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có điện thoại thông minh và đề xuất sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông có văn bản hướng dẫn hỗ trợ từ Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức bộ máy và các cơ chế đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện

1.1. Rà soát, sắp xếp đơn vị, bộ phận chuyên trách CNTT/Chuyển đổi số đảm bảo nguồn nhân lực triển khai Kế hoạch này.

1.2. Triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức chuyên trách về CNTT/Chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố (thực hiện khi Chính phủ triển khai áp dụng chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương về cải cách tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp).

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

2.1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố và người dân trên địa bàn Thành phố về Chính quyền điện tử, Chính quyền số với nhiều hình thức hiện đại, hiệu quả.

2.2. Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin theo Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 20/10/2021 của UBND Thành phố.

2.3. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn Thành phố kỹ năng số, sử dụng các dịch vụ Chính quyền số; Đẩy mạnh và phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc triển khai hiệu quả hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng, phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Trước mắt tập trung giúp người dân biết cách sử dụng DVCTT; mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí, ...); áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

2.4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương; chủ động thí điểm triển khai sáng kiến mới tại địa phương, có khả năng nhân rộng trên toàn quốc, đặc biệt là các sáng kiến liên quan đến dữ liệu số. Liên tục cập nhật Cẩm nang chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://dx.mic.gov.vn>; liên tục cập nhật, chia sẻ bài học, kinh nghiệm chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tại địa chỉ: <https://t63.mic.gov.vn>; tham khảo danh sách các bài toán chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương tại địa chỉ: <https://c63.mic.gov.vn>.

2.5. Tổ chức triển khai đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước Thành phố theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Tập huấn, bồi dưỡng

3.1. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước các cấp của Thành phố về Chính quyền số, Kiến trúc Chính quyền điện tử/Chính quyền số và bảo đảm ATTTM.

3.2. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố hằng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT và truyền thông (Luật Giao dịch điện tử, Luật CNTT, Luật Viễn thông,...) để bảo đảm huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, xã hội chuyển đổi số theo hướng: Khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân đầu tư, tài trợ cho chuyển đổi số; nghiên cứu, sửa đổi các quy định về Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp cho các nội dung chuyển đổi số của doanh nghiệp.

5. Tăng cường hợp tác

5.1. Hợp tác trong nước và quốc tế

Chủ động, tăng cường các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế trong phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; tích cực tham gia các tổ chức quốc tế; liên kết, phối hợp, chia sẻ các cách làm mới, sáng tạo trong triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số với các tỉnh, thành phố trong nước và các thành phố, đô thị phát triển trên thế giới.

5.2. Hợp tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp

- Doanh nghiệp công nghệ số của Thành phố là lực lượng chủ lực phát triển hạ tầng, nền tảng, dịch vụ, tư vấn, cung cấp giải pháp chuyển đổi số.

- Cơ quan nhà nước phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công ích và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, các đối tượng yếu thế trong xã hội.

6. Cải cách hành chính, chuẩn hoá quy trình nghiệp vụ

6.1. Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển Chính quyền số.

6.2. Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hoá, chuẩn hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các nguồn

1.1. Nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp Thành phố;

1.2. Nguồn vốn ngân sách cấp huyện;

1.3. Nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc sử dụng kinh phí:

2.1. Thực hiện theo quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội.

2.2. Trường hợp các huyện, thị xã có khó khăn về nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, đề nghị UBND các huyện, thị xã báo cáo UBND Thành phố xem xét, trình HĐND Thành phố hỗ trợ theo quy định và khả năng cân đối Ngân sách cấp Thành phố.

2.3. Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai ứng dụng CNTT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

1.1. Là đầu mối tổ chức, điều phối các hoạt động Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; chủ trì phối hợp các Sở, ngành liên quan tổ chức đánh giá xếp hạng chuyển đổi số các cơ quan nhà nước Thành phố.

1.2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, UBND các quận,

huyện, thị xã trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

1.3. Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành; rà soát, tổng hợp kinh phí ứng dụng CNTT/chuyển đổi số đảm bảo phù hợp với các nội dung trong kế hoạch và quy định hiện hành; gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện theo quy định.

1.4. Là đầu mối hướng dẫn, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch 6 tháng (ngày 30/6/2024) và cả năm (ngày 30/12/2024).

1.5. Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động ứng dụng CNTT/Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

1.6. Thực hiện các nhiệm vụ được giao từ Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và Thành phố về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm ATTTM phù hợp chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền.

1.7. Thường xuyên bám sát các chỉ đạo của Trung ương và Thành phố về chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh, kịp thời cập nhật các chỉ tiêu, nhiệm vụ vào Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố và Kế hoạch này, đảm bảo đồng bộ, thống nhất nội dung chỉ đạo.

2. Sở Nội vụ

2.1. Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tham mưu tiếp tục đưa chỉ tiêu về kết quả đánh giá chuyển đổi số vào kết quả đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính hàng năm của các Sở, cơ quan ngang Sở và UBND cấp huyện, cấp xã.

2.2. Khẩn trương tham mưu UBND Thành phố rà soát, điều chỉnh Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 17/3/2021 về triển khai thực hiện Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”, trong đó xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp chủ trương, quy định và đảm bảo khả thi.

2.3. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Thành phố theo quy định.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan nhà nước Thành phố, tổng hợp của Sở Thông tin và Truyền thông và khả năng cân đối ngân sách; tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách Thành phố cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

4.1. Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về việc thực hiện Kế hoạch này và các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo lĩnh vực được giao tại các Phụ lục của Kế hoạch.

4.2. Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại cơ quan, đơn vị, địa bàn phụ trách và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm gắn kết chặt chẽ cải cách hành chính với ứng dụng CNTT, đạt chất lượng, hiệu quả cao.

4.3. Đối với nội dung số hóa dữ liệu chuyên ngành, các đơn vị cần xin ý kiến các Sở, ngành theo lĩnh vực đơn vị quản lý trước khi triển khai. Đối với nội dung số hóa, lưu trữ tài liệu điện tử, các đơn vị thực hiện trên cơ sở Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 17/3/2021 (sau khi điều chỉnh theo đề xuất của Sở Nội vụ).

4.4. Tích cực chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số với việc thi đua, khen thưởng của từng cá nhân, đơn vị.

4.5. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng quý rà soát và báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện (qua Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp)/.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- T.Trực: HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP; các PCVP;
KGVX, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KGVX Dg.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Sỹ Thanh

PHỤ LỤC I

BIỂU CHỈ TIÊU CỤ THỂ KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ, XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI THÔNG MINH NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND Thành phố)

STT		Chỉ tiêu	Năm 2024	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan đầu mối tổng hợp, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện
TT	Chi tiết					
		Tổng số: 43 chỉ tiêu				
I		Chính quyền số (26 chỉ tiêu)				
1	1	Tỷ lệ DVCTT được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.	80%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành rà soát, đề xuất theo lĩnh vực phụ trách; UBND quận, huyện, thị xã, UBND các phường, xã, thị trấn chủ động rà soát, đề xuất. Sở Thông tin và Truyền thông;
2	2	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT được định danh và xác thực hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.	50%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Công an Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
3	3	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp DVCTT toàn trình	100%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã
4	4	Tỷ lệ DVCTT toàn trình đủ điều kiện được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	80%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã
5	5	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến	70%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã

STT		Chỉ tiêu	Năm 2024	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan đầu mối tổng hợp, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện
TT	Chi tiết					
6	6	Tỷ lệ DVCTT của Thành phố phát sinh hồ sơ	90%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã
7	7	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.	90%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã
8	8	Tỷ lệ tối thiểu thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước được cắt giảm, đơn giản hóa so với hiện nay	15%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã
9	9	Tỷ lệ Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	100%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã
10	10	- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; - Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	45% 60%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã Sở Thông tin và Truyền thông
11	11	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần.	80%	Các PCT UBND theo phân công phụ trách đơn vị	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
12	12	Tỷ lệ công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.	100%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
13	13	Tỷ lệ cơ quan nhà nước của Thành phố tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh	100%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền	Các Sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã

STT		Chỉ tiêu	Năm 2024	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan đầu mối tổng hợp, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện
TT	Chi tiết					
		tế số, xã hội số.			thông	
14	14	Tỷ lệ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể.	60%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông Các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
15	15	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	- Các sở, ban, ngành: 100%; - Cấp huyện: 100%; Cấp xã: 80%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
16	16	Tỷ lệ các cuộc họp cắt giảm thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Thành phố đối với cuộc họp tại UBND Thành phố và cấp huyện trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	TP: 70% H: 60% X: 50%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã

STT		Chỉ tiêu	Năm 2024	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan đầu mối tổng hợp, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện
TT	Chi tiết					
17	17	<p>- Tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố;</p> <p>- Tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Thành phố được cập nhật, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.</p>	70%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã
18	18	Tỷ lệ kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ của 3 cấp được số hóa.	TP: 70% H: 60% X: 50%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông
19	19	Tỷ lệ cơ quan nhà nước được triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại 100% Bộ phận Một cửa	80%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã
20	20	Tỷ lệ hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	40%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Thanh tra Thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã;

STT		Chỉ tiêu	Năm 2024	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan đầu mối tổng hợp, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện
TT	Chi tiết					
21	21	Tỷ lệ hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp quy định pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.	100%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã;
22	22	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thuộc UBND Thành phố hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình “4 lớp”	100%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã
23	23	Tỷ lệ máy tính tại các cơ quan nhà nước thuộc UBND Thành phố cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc.	100%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì; Các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã phối hợp thực hiện
24	24	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước thuộc UBND Thành phố được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật an toàn thông tin mạng.	100%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã

STT		Chỉ tiêu	Năm 2024	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan đầu mối tổng hợp, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện
TT	Chi tiết					
25	25	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản;	100%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã
		Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.	100%			
26	26	Tỷ lệ các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.	100%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã
	II	Kinh tế số (07 chỉ tiêu)				
27	1	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của thành phố Hà Nội	Khoảng 20%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Cục Thống kê Hà Nội	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã
28	2	Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực	Tối thiểu 7%	PCT UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền	Cục Thống kê Hà Nội	Các Sở, ngành
29	3	Năng suất lao động hàng năm tăng	7% - 7,5%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Cục Thống kê Hà Nội	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã
30	4	Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ	Trên 10%	PCT UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Công thương	Sở Công thương
31	5	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	Trên 60%	PCT UBND Thành phố Nguyễn Mạnh	Sở Công thương	Sở Công thương

STT		Chỉ tiêu	Năm 2024	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan đầu mối tổng hợp, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện
TT	Chi tiết					
				Quyền		
32	6	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	Trên 50%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư
33	7	Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động	Trên 1%	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
	III	Về xã hội số (10 chỉ tiêu)				
34	1	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	80%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các quận, huyện, thị xã
35	2	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử	Trên 50%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Công an Thành phố	Công an Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã
36	3	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	10%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các quận, huyện, thị xã
37	4	Tỷ lệ phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đến hộ gia đình	90%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các quận, huyện, thị xã
38	5	Tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử	Trên 20%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Ngân hàng nhà nước thành phố Hà Nội	UBND các quận, huyện, thị xã

STT		Chỉ tiêu	Năm 2024	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan đầu mối tổng hợp, hướng dẫn	Cơ quan thực hiện
TT	Chi tiết					
39	6	Người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản, làm nền tảng sử dụng dịch vụ số như: dịch vụ công trực tuyến; tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa	40%	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Lao động, thương binh và xã hội	UBND các quận, huyện, thị xã
40	7	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	40%	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Y tế	UBND các quận, huyện, thị xã
41	8	Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa	10%	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Y tế	UBND các quận, huyện, thị xã
42	9	Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến	20%	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Văn phòng UBND Thành phố	UBND các quận, huyện, thị xã
43	10	Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản	70%	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các quận, huyện, thị xã

PHỤ LỤC II
BIỂU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ, XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI THÔNG MINH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND Thành phố)

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		TỔNG SỐ: 180 NHIỆM VỤ					
	I.	Chính quyền số (109 nhiệm vụ)					
	I.1	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức (02 nhiệm vụ)					
1	1	Thiết lập các kênh truyền thông để các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố và tổ chức, doanh nghiệp, người dân tích cực hưởng ứng tham gia CDS, xây dựng, quản lý, giám sát và vận hành thành phố thông minh; phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công trên địa bàn Thành phố.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông đầu mối đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ban, ngành, đơn vị của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I năm 2024	
2	2	Triển khai các hoạt động của đơn vị và địa bàn phụ trách hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia theo chủ đề năm và Kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông đầu mối đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ban, ngành, đơn vị của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III năm 2024	
	I.2	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách (10 nhiệm vụ)					
3	1	Xây dựng quy chế khai thác, chia sẻ dữ liệu của Thành phố; quy chế sử dụng hạ tầng lưu trữ dữ liệu của Thành phố	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, đơn vị của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III năm 2024	
4	2	Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và tổ chức triển khai CDS trên địa bàn và tại các cơ quan, đơn vị; bổ sung nguồn lực kịp thời đáp	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Nội vụ hướng dẫn, đơn đốc	Các Sở, ban, ngành, đơn vị của Thành phố; UBND	Quý II năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ.			các quận, huyện, thị xã		
5	3	Xây dựng Kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố phiên bản 3.0 bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0 do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, đơn vị của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III năm 2024	Sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 3.0
6	4	Ban hành quy chế về quản lý, vận hành các hệ thống thông tin của Thành phố đảm bảo phù hợp tiến độ triển khai các hệ thống.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông đầu mối đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ban, ngành, đơn vị của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã triển khai theo nhiệm vụ được giao		
7	5	Rà soát, xây dựng cơ chế chính sách thuộc thẩm quyền của Thành phố để đảm bảo thi hành Luật Giao dịch điện tử	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, tham mưu	Các Sở, ban, ngành, đơn vị của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã		
8	6	Cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu Thành phố (khi có điều chỉnh, phát sinh); tổ chức triển khai mở dữ liệu của Thành phố theo lộ trình.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, đơn vị của Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
9	7	Tổ chức triển khai Đề án “Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thực hiện theo lộ trình của Đề án	
10	8	Triển khai đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước Thành phố theo Bộ chỉ số của Thành phố ban hành	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
11	9	Hướng dẫn triển khai mô hình BIM trong các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II năm 2024	
12	10	Tham mưu UBND Thành phố rà soát, điều chỉnh Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 17/3/2021 về triển khai thực hiện Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”, trong đó xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp chủ trương, quy định và đảm bảo khả thi	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông; Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II năm 2024	Đối với nội dung số hóa, lưu trữ tài liệu điện tử, các đơn vị thực hiện trên cơ sở hướng dẫn của Sở Nội vụ sau khi tham mưu UBND Thành phố điều chỉnh Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 17/3/2021
	I.3	Phát triển hạ tầng số (11 nhiệm vụ)					
13	1	Duy trì, phát triển hạ tầng đường truyền mạng WAN, mạng Internet cho các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã,	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		phường, thị trấn; Tổng đài nhắn tin phục vụ ứng dụng CNTT của thành phố Hà Nội.					
14	2	Tiến khai Trung tâm dữ liệu chính phục vụ triển khai Chính quyền số theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, có khả năng kết nối, chia sẻ theo quy định	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II năm 2024	
15	3	Duy trì hoạt động Trung tâm dữ liệu Nhà nước tại số 185 Giảng Võ	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	
16	4	Hình thành một số thành phần cơ bản của Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội trên cơ sở đề án “Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được phê duyệt.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
17	5	Nghiên cứu, đề xuất Đề án tổng thể về quản lý hệ thống camera giám sát tập trung của Thành phố	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an Thành phố, Sở Giao thông - vận tải, Văn phòng UBND Thành phố; Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
18	6	Duy trì, mở rộng Hệ thống Hộp giao ban trực tuyến của Thành phố theo quy định	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	
19	7	Nâng cấp, mở rộng, hoàn thiện, bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		nước của Thành phố và phục vụ người dân, doanh nghiệp.		đơn đốc, tổng hợp	chủ động thực hiện theo quy định		
20	8	Tiếp tục Chuyển đổi IPv6 cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 21/02/2020.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động thực hiện.	Quý IV năm 2024	
21	9	Tổ chức, rà soát các điểm, khu vực lốm sóng hoặc các điểm, khu vực chất lượng mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps để xây dựng phương án đầu tư, bổ sung hạ tầng nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ mạng, đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp viễn thông	Cả năm	
22	10	Tiếp tục duy trì các hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT dùng chung của Thành phố ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng việc rà soát, đánh giá, bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin mạng; đảm bảo hạ tầng kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai các mô hình của Kế hoạch 270/KH-UBND ngày 14/11/2023 của UBND Thành phố.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	
23	11	Tiếp tục duy trì bản quyền phần mềm phòng chống mã độc cho các đơn vị	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	
	I.4	Phát triển nền tảng, hệ thống (07 nhiệm vụ)					
24	1	Duy trì, vận hành, khai thác hiệu quả Nền tảng	PCT	Sở Thông tin	Các Sở, ban, ngành	Cả năm	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Thành phố và các HTTT/CSDL Quốc gia, của các Bộ, ngành.	UBND Thành phố Hà Minh Hải	và Truyền thông			
25	2	Triển khai Hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố và kết nối, chia sẻ thông tin với Hệ thống đảm bảo an toàn thông tin của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
26	3	Phát triển hệ thống quản trị công việc tổng thể của Thành phố (khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông)	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Tổ chức triển khai sau khi có hướng dẫn của Bộ TT&TT	
	4	Triển khai ứng dụng Nền tảng Trợ lý ảo thuộc 3 nhóm theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải		Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Tổ chức triển khai sau khi có hướng dẫn của Bộ TT&TT	
27	4.1	Trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức		Văn phòng UBND Thành phố		Trước mắt triển khai đối với hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp	
28	4.2	Trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật		Sở Tư pháp			

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
29	4.3	Trợ lý ảo phục vụ người dân		Văn phòng UBND Thành phố			
30	5	Triển khai Hệ thống tổng hợp, phân tích dữ liệu của Thành phố (là một chức năng thành phần của Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội)	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố; các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
	I.5	Phát triển dữ liệu số (33 nhiệm vụ)					
	1	Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ Thành phố bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ; trong đó tập trung một số cơ sở dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực: tài chính, bảo hiểm, tư pháp - hộ tịch, y tế, tài nguyên - môi trường, nông nghiệp; lao động, việc làm và an sinh xã hội; giáo dục và đào tạo, công thương, quy hoạch kiến trúc, du lịch, văn hóa - thể thao, dân tộc và các dữ liệu chuyên ngành liên quan khác (30 nhiệm vụ) :	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân công, phụ trách	Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp chung.	Các Sở, ban, ngành thực hiện và hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã triển khai CSDL theo lĩnh vực chuyên ngành	Quý IV năm 2024	
31	1.1.	Số hóa dữ liệu về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch		Sở Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
32	1.2.	Số hóa tài liệu lưu trữ của Sở Giao thông vận tải Hà Nội		Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
33	1.3.	Số hóa tài liệu lưu trữ của Sở Công Thương		Sở Công thương	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
34	1.4.	Số hóa dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo từ 2014 đến 2019		Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
35	1.5.	Số hóa xây dựng cơ sở dữ liệu di tích Đoàn Môn, Khu trung tâm Hoàng Thành Thăng Long - Hà Nội		Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
36	1.6.	Xây dựng kho cơ sở dữ liệu và số hóa tạo lập cơ sở dữ liệu		Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
37	1.7.	Số hóa tài liệu phần mềm quản lý doanh nghiệp		Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
38	1.8.	Triển khai chuẩn hóa, chuyển đổi cơ sở dữ liệu phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của các cơ quan, đơn vị trực thuộc thành phố Hà Nội lên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố		Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
39	1.9.	Tạo lập thông tin CSDL quản lý dự án (đủ điều kiện tạo lập): dự án đầu tư công, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách địa phương, dự án vốn đầu tư ngoài ngân sách (đầu tư kinh doanh) của các đơn vị trên địa bàn Thành phố phục vụ chuyển đổi thông tin vào hệ thống quản lý thông tin dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố.		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
40	1.10.	Số hóa tạo lập cơ sở dữ liệu lưu trữ của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản Hà Nội		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
41	1.11.	Xây dựng cơ sở dữ liệu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất và hệ thống quản lý trực tuyến		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
42	1.12.	Xây dựng được CSDL về điều kiện lập địa và hỗ trợ chọn loài cây trồng lâm nghiệp thích hợp trên địa bàn thành phố Hà Nội		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
43	1.13.	Xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi và đánh giá thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
44	1.14.	Số hóa dữ liệu các lĩnh vực chuyên ngành người có công năm 2024		Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
45	1.15.	Xây dựng hệ thống lưu trữ tài liệu điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội		Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III năm 2024	
46	1.16.	Thuê dịch vụ CNTT phục vụ CSDL đất đai thành phố Hà Nội		Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
47	1.17.	Thuê dịch vụ CNTT phục vụ triển khai xây dựng HTTT môi trường, CSDL môi trường thành phố Hà Nội		Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
48	1.18.	Xây dựng hệ thống thông tin hoạt động giao và cho thuê đất		Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
49	1.19.	Cơ sở dữ liệu ngành Tín ngưỡng, Tôn giáo (Tạo lập, số hóa xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Tín ngưỡng, Tôn giáo)		Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
50	1.20.	Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu về hồ sơ, tài liệu hộ tịch tại Sở Tư pháp thành phố Hà Nội		Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
51	1.21.	Số hóa 3D đối với 222 biệt thự thuộc nhóm 1 (giai đoạn 1)		Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
52	1.22.	Số hóa hồ sơ, kết quả khảo sát, kiểm định, đánh giá chất lượng hiện trạng chung cư cũ trên địa bàn Thành phố từ năm 2012 đến năm 2023 của		Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		Viện Khoa học công nghệ và kinh tế xây dựng HN					
53	1.23.	Xây dựng phân hệ phần mềm CSDL về nhà ở, công trình trên địa bàn Thành phố		Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
54	1.24.	Triển khai phần mềm, cơ sở dữ liệu quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên nền tảng hệ thống thông tin địa lý GIS và CSDL nền địa lý quốc gia		Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
55	1.25.	Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý quỹ nhà thuộc sở hữu nhà thuộc sở hữu Nhà nước giao các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh nhà quản lý, khai thác		Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
56	1.26.	Thiết lập hồ sơ quản lý, cơ sở dữ liệu nhà biệt thự		Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
57	1.27.	Xây dựng phần mềm quản lý biệt thự		Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
58	1.28.	Chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ, hồ sơ TTHC		Ban dân tộc	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
59	1.29.	Xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc của thành phố Hà Nội		Ban dân tộc	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
60	1.30.	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và số hóa hồ sơ tài liệu bảo quản lưu trữ đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin toàn diện trong công tác chuyên môn của Sở Ngoại vụ		Sở Ngoại vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
61	2	Duy trì, phát triển dữ liệu số quốc gia theo hướng dẫn của Bộ, ngành; Đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu đảm bảo đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và lưu trữ điện tử theo quy định	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp chung.	Các Sở, ban, ngành thực hiện và hướng dẫn UBND các quận huyện thị xã số hóa đối với dữ liệu chuyên ngành (1. VP UBND Thành phố hướng dẫn, đơn đốc, tổng hợp đối với số hóa kết quả GQTTHC; 2. Sở Nội vụ hướng dẫn, đơn đốc số hóa, lưu trữ điện tử; ...)	Quý IV năm 2024	
62	3	Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp DVCTT, ưu tiên triển khai đối với các dịch vụ công thiết yếu nêu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã chủ động thực hiện	Quý IV năm 2024	
63	4	Khai thác hiệu quả chữ ký số của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công của Thành phố	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp về giải pháp kỹ thuật; các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện theo hướng dẫn		

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
	I.6	Phát triển ứng dụng, dịch vụ (42 nhiệm vụ)					
	I.6.1	Phục vụ người dân và doanh nghiệp (08 nhiệm vụ)					
64	1	Tiếp tục triển khai, duy trì, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố, kết nối các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác; phát triển các DVCTT dựa trên nhu cầu người dân, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như: trợ lý ảo, trả lời tự động; Tích hợp hệ thống xác thực qua VNeID vào Cổng Dịch vụ công Thành phố, cho phép người dân sử dụng VNeID có thể sử dụng các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công Thành phố	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
65	2	Khai thác hiệu quả ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và DVCTT	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	
66	3	Xây dựng Công dữ liệu thành phố Hà Nội và kho dữ liệu dùng chung.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Tháng 12/2024 hoàn thành lựa chọn nhà thầu	Đã được phân bổ kinh phí tại Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
67	4	Đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan Thuế đối với các hóa đơn được khởi tạo, từ máy tính tiền. - Các ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán... trên địa bàn Thành phố phối hợp Cục Thuế thành phố Hà Nội đẩy mạnh các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (Internet banking, mobile money, POS...) để tăng cường nộp thuế điện tử đối với cá nhân, hộ kinh doanh	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Ngân hàng nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội	Cục Thuế Hà Nội; Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
68	5	Tăng cường triển khai chuyển đổi số trong hoạt động chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	
69	6	Rà soát chuẩn hóa mã số thuế của hộ kinh doanh, cá nhân làm công ăn lương, người phụ thuộc theo Đề án 06 của Chính phủ và chỉ đạo của Tổng Cục thuế, cập nhật vào ứng dụng Quản lý thuế tập trung, tiến tới sử dụng Mã số định danh cá nhân thay cho Mã số thuế.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Cục Thuế Hà Nội	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
70	7	Duy trì, đảm bảo Công/Trang thông tin điện tử của Thành phố và các cơ quan nhà nước Thành phố đáp ứng yêu cầu theo quy định và yêu cầu thực tế của Thành phố.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	Sau khi Bộ TT&TT có hướng dẫn chi tiết
71	8	Phối hợp các Bộ, ngành triển khai giải pháp, phát triển các ứng dụng theo yêu cầu của các ngành phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm	
	9	<i>Triển khai các ứng dụng, dịch vụ chuyên ngành phục vụ người dân doanh nghiệp, cụ thể trong các lĩnh vực: du lịch, văn hóa thể</i>	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa				

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		<i>thao, giao thông vận tải, y tế, giáo dục, tài nguyên môi trường, quy hoạch kiến trúc, xây dựng, công thương, kế hoạch đầu tư, nông nghiệp và phát triển nông thôn... (18 nhiệm vụ)</i>	phương theo lĩnh vực được phân công, phụ trách				
72	9.1	Triển khai Ứng dụng quản lý, theo dõi hoạt động Phòng cháy, chữa cháy của Thành phố		Văn phòng UBND Thành phố	Công an Thành phố, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
73	9.2	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn thành phố Hà Nội		Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
74	9.3	Xây dựng hệ thống bản đồ số du lịch thành phố Hà Nội		Sở Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
75	9.4	Phát triển mở rộng hệ thống quản lý dữ liệu ngành của Sở Du lịch		Sở Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
76	9.5	Triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh các lớp đầu cấp thành phố Hà Nội		Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II năm 2024	
77	9.6	Triển khai hệ thống quản lý học tập, ôn tập, kiểm tra trực tuyến cho học sinh phổ thông thành phố Hà Nội		Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
78	9.7	Triển khai hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo		Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
79	9.8	Thực hiện xây dựng, cập nhật, số hóa cơ sở dữ liệu kết quả phân tích và chứng nhận sản phẩm nông nghiệp, môi trường nông nghiệp và thực hiện trả kết quả trực tuyến trên website của Trung tâm phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp.		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
80	9.9	Xây dựng phần mềm quản lý hành nghề y, dược		Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
81	9.10	Xây dựng hệ thống quản lý điều hành y tế tập trung		Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
82	9.11	Xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu về cơ sở hạ tầng vận tải hành khách công cộng		Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
83	9.12	Xây dựng bản đồ số giao thông, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông thành phố Hà Nội trên cơ sở nền tảng bản đồ số quốc gia		Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
84	9.13	Triển khai thẻ vé liên thông cho giao thông công cộng Thành phố Hà Nội		Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
85	9.14	Nâng cấp hệ thống giám sát hành trình (GPS) để phục vụ công tác quản lý điều hành hệ thống vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố		Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
86	9.15	Ứng dụng công nghệ 3D Mapping "Thăng Long - Kinh đô mãi muôn đời" tại di tích Đuan Môn, Khu Trung tâm Hoàng Thành Thăng Long - Hà Nội		Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
87	9.16	Xây dựng Trang thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật của Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố		Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
88	9.17	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu Vi bằng và phần mềm quản lý hoạt động Thừa phát lại trên địa bàn thành phố Hà Nội		Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
89	9.18	Tiếp tục mở rộng kênh tiếp nhận phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố bao gồm phân hệ tiếp nhận ý kiến của nhà đầu tư, doanh nghiệp về hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn Thành phố.		Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
	1.6.2	<i>Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ: (16 nhiệm vụ)</i>	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân công, phụ trách				
90	1	Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối ba cấp hành chính từ Thành phố đến cấp xã và với Trung ương để phục vụ Chính phủ số.		Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
91	2	Triển khai giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến, kết nối hệ thống thông tin của cơ quan quản lý với hệ thống thông tin của đối tượng quản lý để thu thập tự động dữ liệu theo quy định của pháp luật phục vụ cho công tác quản lý nhà nước.		Thanh tra Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
92	3	Tiếp tục hỗ trợ kinh phí nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan đảng, đoàn thể chính trị của Thành phố, HĐND thành phố Hà Nội, các ngành, đơn vị hiệp quản của Thành phố trên cơ sở rà soát, đề xuất của đơn vị, ý kiến của ngành dọc theo quy định.		Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm	
		<i>Duy trì, xây dựng, phát triển các ứng dụng chuyên ngành (ứng dụng các công nghệ tiên tiến sử dụng trí tuệ nhân tạo như trợ lý ảo, ...) phục vụ nội bộ các cơ quan nhà nước của Thành phố tại các cấp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ</i>		<i>Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã</i>	<i>Sở Thông tin và Truyền thông chỉ trì đơn đốc, tổng hợp</i>	<i>Cả năm</i>	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		<i>thông tin trong và ngoài Thành phố theo nhu cầu:</i>					
93	4	Thuê dịch vụ CNTT hạng mục "phần mềm hệ thống thông tin quy hoạch"		Sở Quy hoạch và Kiến trúc	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II năm 2024	
94	5	Nâng cấp, mở rộng phần mềm tổng hợp dữ liệu, khai thác báo cáo thông tin tài chính ngân sách của thành phố Hà Nội		Sở Tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
95	6	Xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của thành phố Hà Nội		Sở Tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Hoàn thành Quý II năm 2024	
96	7	Số hóa tài liệu lưu trữ năm 2024		Sở Tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
97	8	Xây dựng phần mềm quản lý người cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội và số hóa hồ sơ người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và hồ sơ của Chi cục phòng chống tệ nạn xã hội		Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
98	9	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý nguồn gốc giống cây lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
99	10	Triển khai nhân rộng hệ thống quan trắc thông minh và xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy lợi phục vụ công tác chỉ đạo vận hành công trình thủy lợi, điều hành cấp nước, tiêu úng, phòng chống lũ cho sản xuất nông nghiệp, dân sinh và đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước; chủ động giám sát hạn hán, thiếu nước, ngập lụt, úng		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
100	11	Ứng dụng nền tảng số trong giám sát hiện trạng rừng do Ban quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội quản lý.		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
101	12	Duy trì vận hành, phát triển Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản thực phẩm thành phố Hà Nội (check.hanoi.gov.vn)		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
102	13	Xây dựng bổ sung Phân hệ phần mềm: "Quản lý rủi ro về theo dõi giám sát hoạt động và chấp hành pháp luật của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội" trên nền tảng nâng cấp "Hệ thống phần mềm Quản lý thông tin doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội" hiện có của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
103	14	Mở rộng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố đối với các cơ quan Đảng, HĐND, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố các cấp		Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
104	15	Nâng cấp Hệ thống Thư điện tử công vụ thành phố Hà Nội		Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV năm 2024	
105	16	Xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc Thành phố.		Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
	I.7	An toàn thông tin mạng (04 nhiệm vụ)	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân công, phụ trách				

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
106	1	Tổ chức xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt theo thẩm quyền;		Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động thực hiện	Quý IV năm 2024	
107	2	Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ ATTT cho HTTT theo quy định và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.		Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động thực hiện	Quý IV năm 2024	
108	3	Tổ chức cuộc diễn tập thực chiến, ưu tiên diễn tập đối với HTTT cấp độ 3 trở lên.		Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì hướng dẫn, đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã chủ động thực hiện đối với các HTTT tại đơn vị theo quy định	Quý IV năm 2024	
109	4	Hoàn thành đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng cho các trang, cổng TTĐT của cơ quan nhà nước.		Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV năm 2024	
	II	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ Tổng số: 71 nhiệm vụ					
	II.1	Phát triển nền móng kinh tế số và xã hội số (34 nhiệm vụ)					
	II.1.1	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức (06 nhiệm vụ)					
110	1	Hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước và Thành phố về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng Thông tin điện tử Thành phố, Cổng thông tin điện tử của các cấp, các ngành, mạng xã hội	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; Các cơ quan báo chí	Thực hiện hằng tháng	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		để từng bước nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố. Xây dựng nội dung tuyên truyền, nâng cao nhận thức phù hợp cho đối tượng thanh niên trên địa bàn Thành phố. Lựa chọn những mô hình kinh doanh mới, điển hình về kinh tế số trên thế giới và trong nước để giới thiệu, giúp cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, tham khảo.					
111	2	Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ những câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình của người dân, doanh nghiệp về phát triển kinh tế số. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ số của các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực như: tài chính - ngân hàng, thương mại điện tử, nông nghiệp, sản xuất công nghiệp, du lịch, bưu chính, vận tải và logistics,....	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì về nội dung; Văn phòng UBND Thành phố đảm bảo chức năng trên Cổng TTĐT Thành phố	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; Các cơ quan báo chí	Thực hiện hằng tháng	
112	3	Khuyến khích cá nhân, tổ chức thử nghiệm các mô hình mới, giải pháp mới chưa có tiền lệ nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; Các cơ quan báo chí	Tháng 4 năm 2024	
113	4	Tổ chức tuyên dương các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tiêu biểu trên địa bàn Thành phố thực hiện tốt chiến lược “Make in Viet Nam”.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; Các cơ quan báo chí	Theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		<i>Đẩy mạnh tổ chức các hội thảo chuyên đề về kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực và trên địa bàn quản lý:</i>					
114	5	Tổ chức các hội thảo chuyên đề về kinh tế số và xã hội số; triển lãm quốc tế về công nghệ số để giới thiệu, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới các nhà sản xuất sản phẩm công nghệ số đến từ các nước trên Thế giới.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; Các cơ quan báo chí	Tháng 8 năm 2024	
115	6	Tổ chức các hội thảo chuyên đề về kinh tế số và xã hội số, xây dựng thành phố thông minh thuộc ngành, lĩnh vực (Nông nghiệp, Thương mại điện tử, Du lịch, Bưu chính, Logistic, Giao thông vận tải, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, ...)	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ngành; Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Du lịch, Giao thông vận tải, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, ... chủ trì tổ chức các hội thảo chuyên đề thuộc lĩnh vực quản lý. UBND các quận, huyện, thị xã chủ động thực hiện các hội thảo chuyên đề trên địa bàn đơn vị	Cả năm	
	II.1.2	<i>Các nhiệm vụ phát triển nền móng kinh tế số và xã hội số (28 nhiệm vụ)</i>					
	II.1.2.1	<i>Thể chế (06 nhiệm vụ)</i>					
116	1	Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những chính sách thu hút đầu tư nước ngoài vào các khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố; ưu	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm xúc tiến ĐT, TM,	Cả năm	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		đãi đối với các doanh nghiệp công nghệ thông tin trong các khu công nghệ thông tin tập trung; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, phát triển, kinh doanh công nghệ số mới, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Thành phố; các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phù hợp đối với các doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số.			DL Hà Nội; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Cục Thuế thành phố Hà Nội		
117	2	Xác định, gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế số và xã hội số với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của Thành phố.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Tháng 10 năm 2024	
118	3	Chủ động nghiên cứu, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách pháp luật thuộc thẩm quyền của Thành phố phù hợp với yêu cầu của phát triển kinh tế số, xã hội số; chú trọng xây dựng các chính sách để nâng tỷ lệ hoạt động trực tuyến chiếm tối thiểu 50% các hoạt động trong mỗi cơ quan, tổ chức, ngành, lĩnh vực.	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân công, phụ trách	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ngành	Tháng 10 năm 2024	
119	4	Tham mưu xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách; tăng cường bảo vệ quyền và lợi ích của người tiêu dùng trên không gian số.	PCT UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Công thương	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 6 năm 2024	
120	5	Tham mưu xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp sản xuất điện thoại thông minh, thiết bị di động thông minh có chính sách giảm giá sản phẩm, hỗ trợ cho những hộ nghèo trên địa bàn Thành phố để tạo điều kiện tiếp cận, sử dụng các dịch vụ trên internet	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; doanh nghiệp liên quan	Tháng 3 năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		(giáo dục, thanh toán, y tế,...) nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số rộng khắp.					
121	6	Tiếp tục triển khai hiệu quả các Đề án, Kế hoạch: “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025” (Quyết định 5742/QĐ-UBND ngày 29/12/2020); “Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2019 - 2025” (Quyết định 4889/QĐ-UBND ngày 09/9/2019); “Hỗ trợ chuyên đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2021-2025” (Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 23/9/2022)	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; Các Sở, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
	II.1.2.2	Hạ tầng (02 nhiệm vụ)					
122	1	Triển khai các hoạt động thúc đẩy phát triển mạnh mẽ mạng di động 4G, 5G và thể hệ mạng tiếp theo, băng rộng cố định, các dịch vụ viễn thông, internet làm nền tảng cho phát triển kinh tế số và xã hội số. Ưu tiên phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trong các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghiệp, khu chế xuất, trung tâm nghiên cứu, phát triển, đổi mới sáng tạo.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp viễn thông; Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
123	2	Tham mưu, triển khai số hóa và thông minh hóa các lĩnh vực hạ tầng thiết yếu khác phục vụ kinh tế số và xã hội số gồm: hạ tầng bưu chính; hạ tầng giao thông; hạ tầng cung cấp điện; hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu; hạ tầng đô thị; hạ tầng thương mại, công nghiệp và năng lượng; hạ tầng giáo dục và đào tạo; hạ tầng khoa	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân công, phụ trách	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì đôn đốc, tổng hợp	Các Sở, ngành triển khai theo lĩnh vực (TT&TT, GTVT, TN&MT, NN&PTNT, GD&ĐT,)	Tổ chức triển khai theo lộ trình của Chính phủ	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		học và công nghệ; hạ tầng y tế; hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch.					được phân công, phụ trách
	II.1.2.3	Nền tảng số (04 nhiệm vụ)					
124	1	Đẩy mạnh sử dụng các nền tảng số quốc gia để chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số trong địa bàn Thành phố; chỉ đạo việc sử dụng các nền tảng số quốc gia dùng chung trên địa bàn Thành phố, kết nối, mở, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống, cơ sở dữ liệu của Thành phố với các nền tảng số quốc gia nhằm đồng bộ, liên thông, tạo hệ sinh thái chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan	Triển khai sau khi có hướng dẫn của Bộ, ngành	
125	2	Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sử dụng các nền tảng số quốc gia trên địa bàn Thành phố. Phối hợp với đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông và các doanh nghiệp nòng cốt để đẩy nhanh phát triển, đưa vào sử dụng và nhân rộng phổ biến nền tảng số quốc gia.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan	Triển khai sau khi có hướng dẫn của Bộ, ngành	
126	3	Tổ chức triển khai theo lộ trình các nền tảng số quốc gia theo từng lĩnh vực cụ thể trên địa bàn Thành phố.	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân công, phụ trách	Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ngành chủ động triển khai theo lĩnh vực ngành dọc	Triển khai sau khi có hướng dẫn của Bộ, ngành	
127	4	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các nền tảng số quốc gia, thúc đẩy các doanh nghiệp hội viên phát triển, sử dụng và nhân rộng các nền tảng số quốc gia.	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân	Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, phối hợp Hội, Hiệp hội nghề nghiệp thuộc phạm vi	Triển khai sau khi có hướng dẫn của Bộ, ngành	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
			công, phụ trách		quản lý tổ chức triển khai		
	II.1.2.4	<i>Dữ liệu số (02 nhiệm vụ)</i>					
128	1	Phát triển dữ liệu trong các lĩnh vực trọng điểm: nông nghiệp, y tế, giáo dục và đào tạo, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, lao động, công thương, xây dựng, văn hóa, thể thao và du lịch. Bảo đảm dữ liệu được tạo lập tuân thủ theo quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và sẵn sàng khả năng chia sẻ, khai thác, sử dụng một cách dễ dàng.	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân công, phụ trách	Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ngành chủ trì tổ chức thực hiện theo ngành, lĩnh vực	Các Sở, ngành thực hiện theo hướng dẫn của Bộ, ngành dọc	
129	2	Từng bước cung cấp dữ liệu mở của chính quyền Thành phố để thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 3 năm 2024	
	II.1.2.5	<i>An toàn thông tin mạng và an ninh mạng (08 nhiệm vụ)</i>					
130	1	Tổ chức đào tạo, tập huấn, tuyên truyền cho các đối tượng khai thác các dịch vụ số với nhiều hình thức khác nhau nhằm nâng cao nhận thức về an toàn thông tin.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
131	2	Tuyên truyền tổ chức hướng dẫn, phổ cập việc sử dụng chữ ký số cá nhân cho người dân một cách đơn giản, thuận tiện, an toàn và có giá sử dụng chữ ký phù hợp thu nhập của người dân.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
132	3	Đẩy mạnh các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
133	4	Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi vi phạm góp phần tạo lập môi trường kinh doanh số lành mạnh và phát triển bền vững.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
134	5	Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số: Phát triển các dịch vụ an toàn thông tin mạng cơ bản giúp người dân phòng, tránh và tự bảo vệ mình trước những nguy cơ, rủi ro và sự cố mất an toàn thông tin mạng; Sẵn sàng cung cấp hạ tầng số, nền tảng số, dịch vụ số được bảo đảm sẵn về an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp công nghệ số	Tháng 3 năm 2024	
135	6	Tổ chức đào tạo, tập huấn, tuyên truyền cho các đối tượng khai thác các dịch vụ số với nhiều hình thức khác nhau nhằm nâng cao nhận thức về an ninh mạng và tính riêng tư trên không gian mạng.	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Công an thành phố Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ngành liên quan; các UBND quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
136	7	Đẩy mạnh các giải pháp bảo đảm an ninh thông tin nhằm bảo vệ giá trị thông tin cốt lõi trên không gian mạng.	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Công an thành phố Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ngành liên quan; các UBND quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
137	8	Đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trong các hoạt động kinh tế - xã hội.	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Công an thành phố Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ngành liên quan; các UBND quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
	II.1.2.6	Nhân lực số (06 nhiệm vụ)					
138	1	Tham gia triển khai Đề án thí điểm mô hình đại học số đào tạo một số chuyên ngành như công nghệ thông tin, máy tính, điện tử - viễn thông, tự	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Đại học Thủ đô		Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		động hóa, kỹ thuật truyền thông, an toàn thông tin mạng, công nghệ số, kỹ thuật số và các chuyên ngành phù hợp khác sau khi Chính phủ phê duyệt.					
139	2	Phát triển các hệ thống đào tạo trực tuyến về kinh tế số và xã hội số cho phép kết nối những người có nhu cầu học tập mọi lúc mọi nơi phù hợp với mọi đối tượng đáp ứng nhu cầu học tập để phát triển kinh tế số và xã hội số.	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Lao động, Thương binh và xã hội; Các trường Đại học, Cao đẳng, trường cao đẳng nghề của Thành phố	Năm 2024	
140	3	Triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế” theo hướng dẫn của các Bộ chuyên ngành, kết nối các trường đại học, cao đẳng, cơ sở đào tạo thuộc Thành phố và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của các cơ quan nhà nước của Thành phố, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các trường Đại học, Cao đẳng, cơ sở đào tạo của Thành phố	Năm 2024	
141	4	Triển khai Chương trình dạy và học về kỹ năng số và STEM/STEAM trong giáo dục tiểu học và phổ thông. Khuyến khích các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đào tạo kỹ năng số, STEM/STEAM để triển khai.	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường tiểu học và phổ thông thuộc Thành phố	Năm 2024	
142	5	Phát triển mạng lưới hệ thống thư viện điện tử của Thành phố với các thư viện quận, huyện, thị xã và các trường học, cơ sở giáo dục thuộc Thành phố. Lựa chọn phát triển thí điểm 1 thư viện số tại 1 quận và 1 trường học	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Văn hóa và Thể thao	Các UBND quận, huyện, thị xã	Tháng 6 năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
143	6	Tổ chức ký kết thỏa thuận giữa các doanh nghiệp công nghệ số hợp tác nghiên cứu, đào tạo với các trường đại học, cao đẳng thuộc Thành phố.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Doanh nghiệp công nghệ số; Các trường Đại học, Cao đẳng thuộc Thành phố	Tháng 6/2024	
	II.2	Phát triển kinh tế số (18 nhiệm vụ)					
	II.2.1	Kinh tế số ICT (02 nhiệm vụ)					
144	1	Đẩy mạnh phát triển 04 loại hình doanh nghiệp công nghệ số	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các doanh nghiệp	Năm 2024	
145	2	Tham mưu với UBND Thành phố các cơ chế đặc thù thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật; tập trung phát triển các hoạt động như: sản xuất phần cứng, sản xuất phần mềm, sản xuất nội dung số. Đẩy mạnh việc triển khai xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung Đông Anh theo mô hình khu công nghệ thông tin tập trung chuẩn quốc tế nhằm thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp, tập đoàn công nghệ lớn trong và ngoài nước.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Tháng 10 năm 2024	
	II.2.2	Kinh tế số nền tảng (01 nhiệm vụ)					
146	1	Tuyên truyền đối với các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số thúc đẩy mạnh mẽ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về kinh doanh trên nền tảng số, hệ thống trực tuyến, dịch vụ trực tuyến, tạo môi trường phát triển kinh tế trên Internet và các loại hình kinh doanh mới; định hướng tập	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan; các doanh nghiệp	Tháng 3 năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		trung phát triển trong các lĩnh vực như: Tài chính, ngân hàng, thương mại, du lịch, bưu chính, logistic, Chuyển dần các hoạt động kinh tế từ mô hình truyền thống sang mô hình kinh doanh trên nền tảng số.					
	II.2.3	Kinh tế số ngành (15 nhiệm vụ)					
147	1	Nông nghiệp và nông thôn	PCT UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Năm 2024	
148	2	Y tế	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Y tế	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Năm 2024	
149	3	Giáo dục và Đào tạo	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Năm 2024	
150	4	Lao động, việc làm và an sinh xã hội	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Lao động, thương binh và xã hội	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Năm 2024	
151	5	Thương mại, công nghiệp	PCT UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Công thương	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và	Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
					các đơn vị liên quan		
152	6	Văn hóa	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Năm 2024	
153	7	Du lịch	PCT UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Năm 2024	
		<i>Tài chính, ngân hàng:</i>				<i>Năm 2024</i>	
154	8	Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền khuyến khích người dân thực hiện các giao dịch không sử dụng tiền mặt.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan		
155	9	Triển khai hiệu quả các kế hoạch phát triển hóa đơn điện tử trên địa bàn Thành phố; triển khai phát hành hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ xăng dầu.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Cục Thuế thành phố Hà Nội	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan		
156	10	Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng, đến năm 2030 trên địa bàn Hà Nội theo hướng dẫn của Bộ Tài chính nhằm thúc đẩy tài chính số, phát triển kinh tế số tài chính.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan		
157	11	Triển khai hiệu quả các kế hoạch thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn Thành phố.	PCT UBND Thành phố	Ngân hàng Nhà nước Chi	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế;		

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đặt ra trong “Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025” ban hành kèm Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Ưu tiên đối với các dịch vụ công ích, dịch vụ hành chính công và thúc đẩy các trường học, cơ sở giáo dục và đào tạo tiên phong áp dụng công nghệ số, nền tảng số, triển khai chuyển đổi số, thanh toán số, tạo môi trường hình thành thể hệ công dân số và doanh nhân số cho tương lai; thúc đẩy các bệnh viện, cơ sở y tế sử dụng nền tảng số, thực hiện chuyển đổi số, thanh toán số, tạo môi trường y tế số văn minh, thuận lợi, an toàn, bảo vệ tốt nhất sức khỏe của người dân; khuyến khích các doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng trên địa bàn Thành phố đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tăng cường hợp tác, nghiên cứu, ứng dụng các mô hình mới về lĩnh vực thanh toán vào hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt.	Hà Minh Hải	nhánh thành phố Hà Nội;	Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan		
158	12	Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống ngân hàng thường xuyên đổi mới công nghệ và nghiệp vụ hệ thống thanh toán liên ngân hàng theo thông lệ quốc tế; nâng cấp phát triển hệ thống thanh toán điện tử. Các tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán thực thi chuyển đổi số sâu rộng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và gia tăng trải nghiệm của khách hàng, thích ứng với bối cảnh số hóa dịch vụ sâu rộng, mở rộng	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		không gian phát triển hoạt động kinh doanh và đáp ứng tốt các hoạt động kinh tế số; đồng thời phát triển, cung ứng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt an toàn, tiện lợi, đem lại lợi ích, giá trị thiết thực cho người dân, doanh nghiệp.					
159	13	Tổ chức triển khai cung ứng dịch vụ Mobile-Money theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành góp phần phát triển hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, tăng cường việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ tài chính, đặc biệt tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa của Thành phố.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan; Các doanh nghiệp hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán Ví điện tử và các doanh nghiệp thiết lập mạng viễn thông công cộng di động mặt đất trên địa bàn Thành phố	Năm 2024	
160	14	Tài nguyên và Môi trường	PCT UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	Thực hiện hằng năm	
161	15	Các ngành, lĩnh vực khác	Các PCT UBND Thành phố chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương theo lĩnh vực được phân	Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, tổng hợp	Các Sở, ngành thực hiện và hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai	Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
			công, phụ trách				
	II.3	Phát triển xã hội số (08 nhiệm vụ)					
	II.3.1	Công dân số và Văn hóa số (06 nhiệm vụ)					
162	1	Tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng số cơ bản, kỹ năng số nâng cao, kỹ năng kỹ thuật cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin, chuyên trách chuyên đổi số và công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước của Thành phố.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
163	2	Tổ chức triển khai các chương trình phát triển văn hóa số sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ số mà trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Hướng dẫn người dân về các kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để có thể tự bảo vệ tài khoản, dữ liệu của mình trên không gian số.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
164	3	Tuyên truyền thúc đẩy tổ chức triển khai các chương trình đào tạo kỹ năng số cơ bản, kỹ năng số nâng cao, kỹ năng kỹ thuật cho người lao động trong các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố	Năm 2024	
165	4	Xây dựng nội dung tài liệu đào tạo trực tuyến về kỹ năng số phù hợp với chuẩn kỹ năng số và khung kỹ năng số quốc gia, cho phép người dân	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các trường Đại học, Cao đẳng, cơ sở đào tạo thuộc	Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		truy cập để tự học các kỹ năng số; tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kỹ năng số rộng rãi cho lực lượng lao động, trong đó chú trọng đến đối tượng thanh niên; hướng tới phổ cập kỹ năng số trong toàn dân			Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã		
166	5	Tổ chức đào tạo đạt chuẩn kỹ năng số cho sinh viên, học sinh trong các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục phổ thông.	PCT UBND Thành phố Vũ Thu Hà	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các trường Đại học, Cao đẳng, cơ sở đào tạo thuộc Thành phố	Năm 2024	
167	6	Duy trì hiệu quả hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân về Chuyển đổi số, sử dụng các DVCTT và các dịch vụ số khác theo nhu cầu.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp	Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
	II.3.2	Kết nối số (02 nhiệm vụ)					
168	1	Phát triển mạnh mẽ mạng di động 4G, 5G và thế hệ mạng tiếp theo, băng rộng cố định, các dịch vụ viễn thông, Internet theo định hướng của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân kết nối mạng.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn Thành phố	Năm 2024	
169	2	Tiếp tục triển khai phát triển hạ tầng Bưu chính - Viễn thông phục vụ Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 27/7/2021 để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra; phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội rà soát, tổng hợp danh sách hộ gia đình là hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có điện thoại thông minh và đề xuất sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông có văn bản hướng dẫn hỗ trợ từ Chương trình cung	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn Thành phố	Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021.					
	II.4	Nghiên cứu khoa học và công nghệ (03 nhiệm vụ)					
170	1	Xây dựng, tham mưu với UBND Thành phố các cơ chế, chính sách thúc đẩy các doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu khoa học nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các công nghệ số mới như: trí tuệ nhân tạo, công nghệ bản sao số, chuỗi khối, thực tế ảo/thực tế tăng cường, dữ liệu lớn, ... để phát triển các nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan	Năm 2024	
171	2	Nghiên cứu, khai thác, ứng dụng hiệu quả các giải pháp công nghệ mới trên thế giới có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để phục vụ phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh và các hoạt động khác của xã hội.	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành liên quan	Năm 2024	
172	3	Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học của Thành phố về chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số; triển khai ứng dụng hiệu quả các giải pháp công nghệ số vào thực tiễn.	PCTTT UBND Thành phố Lê Hồng Sơn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành liên quan	Năm 2024	
	II.5	Hợp tác trong nước và quốc tế (04 nhiệm vụ)					
	1	Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức quốc tế, các sáng kiến về kinh tế số, xã hội số.	PCT UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã		
173	1.1	Tiếp tục tham gia tích cực các hoạt động với các tổ chức WEGO (Tổ chức các thành phố thông				Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		minh bền vững thế giới), ASCN (Mạng lưới các thành phố thông minh ASEAN)					
174	1.2	Tổ chức ký thỏa thuận hợp tác về phát triển kinh tế số, xã hội số với một số tổ chức quốc tế tại Hà Nội				Tháng 6/2024	
	2	Đẩy mạnh các hoạt động trao đổi, hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế và các tỉnh, thành phố trong cả nước về phát triển kinh tế số và xã hội số nhằm áp dụng hiệu quả và phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn của thành phố Hà Nội.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã		
175	2.1	Tổ chức đoàn công tác đại diện Tổ công tác chuyển đổi số của Thành phố trao đổi kinh nghiệm tại một số tỉnh, thành phố trong cả nước về phát triển kinh tế số và xã hội số (như: TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng)		Sở Thông tin và Truyền thông		Tháng 4 năm 2024	
176	2.2	Tổ chức đoàn ra học tập kinh nghiệm phát triển kinh tế số cho các sở, ngành, quận, huyện tại một số nước (như: Trung quốc, Singapore, Hàn quốc)		Sở Ngoại vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 9 năm 2024	
	II.6	Đo lường, giám sát triển khai (01 nhiệm vụ)					
177	1	Hàng năm thực hiện khảo sát, thu thập, báo cáo kết quả thống kê, đo lường các chỉ tiêu kinh tế số và các mục tiêu cơ bản về kinh tế số và xã hội số của Thành phố theo quy định.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	Thực hiện hằng năm	
	II.7	Giảm thiểu các tác động tiêu cực của phát triển kinh tế số, xã hội số (03 nhiệm vụ)					
178	1	Tổ chức triển khai lồng ghép mô hình Trung tâm giải đáp thắc mắc và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	

STT		Nội dung	Lãnh đạo chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
179	2	Tăng cường kiểm soát truy cập và chặn lọc các trang web, tài nguyên Internet độc hại hướng tới một không gian số an toàn, lành mạnh cho người dân.	PCT UBND Thành phố Hà Minh Hải	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	
180	3	Tổ chức triển khai mô hình thu gom sản phẩm công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông hư hỏng, hết hạn sử dụng, rác thải công nghệ, rác thải điện tử; nghiên cứu, triển khai áp dụng công nghệ xử lý phù hợp hướng tới một môi trường xanh và bảo vệ sức khỏe của người dân.	PCT UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	